

PHẦN I: Y HỌC BIỂN**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN Y TẾ BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM
CỦA VIỆN Y HỌC BIỂN (GIAI ĐOẠN 2013-2020)**Trần Thị Quỳnh Chi¹**TÓM TẮT**

Ngày 17/3/2013, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Phát triển Y tế biển, đảo đến năm 2020”. Đến nay, sau hơn 8 năm triển khai, thực hiện. Viện Y học biển đã đạt được một số kết quả nhất định, góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân và người lao động biển. Viện xin báo cáo tóm tắt những kết quả đạt được, thành công và những hạn chế còn tồn tại, làm cơ sở đề xuất, kiến nghị các kế hoạch và giải pháp thực hiện những giai đoạn tiếp theo của Đề án, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế biển bền vững của đất nước.

Một số kiến nghị: Đề nghị Bộ Y tế soạn thảo giai đoạn tiếp theo của Đề án “Kế hoạch phát triển y tế biển, đảo đến 2030 và tầm nhìn đến 2045”, giao cho Viện tư vấn cho Lãnh đạo Bộ tất cả các hoạt động về y tế biển, đảo. Đề nghị Bộ Y tế và các địa phương tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của chương trình “Ngành Y tế cùng ngư dân bám biển”, huy động nguồn lực của các cá nhân, tổ chức và địa phương tập huấn và trang bị nhiều hơn nữa tủ thuốc tàu cá cho ngư dân hoặc từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế. Bộ Y tế dành kinh phí thỏa đáng cho việc phát triển chuyên ngành ra các vùng miền, tiến tới hoàn thành xây dựng

và triển khai hiệu quả mạng lưới y tế biển đảo quốc gia.

Từ khóa: Y tế biển, mạng lưới, đề án

SUMMARY**RESULTS OF IMPLEMENTING
PROJECT: “DEVELOPMENT OF
VIETNAM MARITIME AND ISLAND
HEALTH” (PERIOD 2013-2020)**

On March 17, 2013, the Prime Minister approved the project "Development of maritime and island health to 2020". Up to now, after more than 8 years of implementation, the Vietnam Institute of Maritime Medicine (VINIMAM) has achieved certain results, contributing to the care and protection of health for people and marine workers. The VINIMAM would like to report some achievements, successes and limitation, as a basis for proposing and recommending plans and solutions to implement the next phases of the Project, contributing to sustainable marine economic development of the country. Some recommendations: The Ministry of Health is requested to implement the next phase of the Project "Development of marine and island health to 2030 and with a vision to 2045", assigning the Advisory VINIMAM to the Ministry of Health for all activities on marine and island health. Suggest that the Ministry of Health and localities continue to promote activities of the program "Health with fishermen on the sea", mobilize the resources of individuals, organizations and localities to train

¹Viện Y học biển

Chủ trách nhiệm chính: Trần Thị Quỳnh Chi

Email: tranquynhchi@vinimam.org.vn

Ngày nhận bài: 20.9.2021

Ngày duyệt bài: 11.11.2021

and equip more medicine cabinets for fishermen or from the health insurance fund. The Ministry of Health shall spend adequate funding for the specialized development to different regions, towards completing the construction and effective implementation of the national maritime and island health network.

Keywords: Maritime and island health, network, project

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Ngay sau khi được Ban chỉ đạo triển khai Đề án 317 của Bộ giao nhiệm vụ, Viện đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện đề án 317, tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện đề án cho từng năm. Qua 7 năm thực hiện đề án Viện đã thu được các kết quả sau đây:

1.1. Kiện toàn tổ chức khoa, phòng chuyên môn để thực hiện đề án, xây dựng Viện trở thành Trung tâm chuyên sâu về Y học biển của cả nước theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ

Viện đã được Bộ Y tế phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động, phê duyệt Quy hoạch xây dựng và phát triển Viện đến năm 2020, trong đó Viện có 02 đơn vị trực thuộc là “Trung tâm Đào tạo Y học biển” đang hoạt động rất hiệu quả và “Bệnh viện Y học biển” hiện chưa được thành lập.

Viện đã xây dựng, kiện toàn 02 đơn vị là “Trung tâm Y học dưới nước và Oxy cao áp”, “Liên khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc biển” hiện đang phục vụ trực tiếp và rất hiệu quả cho việc tiếp nhận khám, cấp cứu, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho các lao động và nhân dân vùng biển, đảo. Đây cũng chính là những đơn vị trực tiếp tham gia vào mạng lưới cấp cứu, phòng chống thảm họa biển và mạng lưới y tế biển, đảo sẽ được hình thành trong thời gian tới, theo kế

hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 317 của Quốc gia và ngành.

Tăng cường năng lực hoạt động cho các Khoa Y học môi trường biển, Khoa Y học lao động biển, Khoa Bệnh nghề nghiệp biển, Khoa Thử nghiệm khả năng chịu sóng, Khoa Quản lý sức khỏe thuyền viên, các khoa y học lâm sàng nội, ngoại khoa biển.

Đặc biệt, tăng cường năng lực quản lý và chất lượng đào tạo cho Trung tâm Đào tạo Y học biển, tham gia trực tiếp vào công tác đào tạo nguồn nhân lực y học biển cho cán bộ trong và ngoài ngành y tế theo mục tiêu của Đề án.

Đã hoàn thành và đưa vào hoạt động Dự án: “Xây dựng Trung tâm hỗ trợ y tế từ xa và hệ thống Telemedicine kết nối Viện Y học Biển, Trung tâm Y tế Quân dân y Bạch Long Vỹ, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng” thuộc Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”, phục vụ hỗ trợ công tác cấp cứu, khám chữa bệnh từ xa cho nhân dân và lao động trên biển, đảo.

Đã hoàn thành và đang trình Bộ Y tế phê duyệt Đề án thành lập “Trung tâm khám chữa bệnh Y học biển” trực thuộc Viện Y học biển - Đây là một trong 6 Trung tâm cấp cứu khám chữa bệnh đặc thù cho lao động biển mà Thủ tướng đã phê duyệt trong Quyết định 317.

1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp thuộc lĩnh vực y học biển, đảo

Thực hiện và đã nghiệm thu 06 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ thuộc Dự án chăm sóc sức khỏe người lao động và Phòng chống Bệnh nghề nghiệp cho các lao động biển.

Đã nghiệm thu 01 đề tài cấp thành phố “Đánh giá tác động của điều kiện lao động đến sức khỏe và cơ cấu bệnh tật của thuyền

viên làm việc trên tàu viễn dương Việt Nam” đạt loại xuất sắc.

Tham gia cùng với Viện Chiến lược và Chính sách y tế hoàn thành đề tài cấp Bộ: “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp xây dựng mô hình cung ứng dịch vụ cho khu vực biển, đảo giai đoạn 2015-2020”, được nghiệm thu đạt kết quả tốt.

Hoàn thành và nghiệm thu 94 đề tài nghiên cứu khoa học cơ sở về lĩnh vực Y học biển, đảo và bệnh có tính chất nghề nghiệp của lao động biển. Nghiệm thu 70 sáng kiến, cải tiến khoa học công nghệ được áp dụng phục vụ chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ các lao động khu vực biển, đảo.

Viện cũng đã tổ chức khảo sát đánh giá thực trạng mạng lưới y tế của một số ngành kinh tế biển (Hàng hải, Thủy sản, Du lịch biển, Dầu khí...), phục vụ cho việc củng cố, xây dựng và phát triển mạng lưới y tế biển, đảo quốc gia.

Tham gia Hội đồng và trực tiếp biên soạn 10 quy trình kỹ thuật và 05 phác đồ điều trị oxy cao áp trình Bộ Y tế ban hành.

Tổ chức thành công 06 Hội thảo quốc gia về Y học biển, 01 Hội thảo Y học dưới nước và cao áp khu vực châu Á - Thái Bình Dương, 01 Hội nghị khoa học trẻ Viện Y học biển, 01 Hội thảo triển khai quyết định 2539/QĐ-BYT của Bộ Y tế về ban hành quy trình kỹ thuật điều trị bằng oxy cao áp.

1.3. Công tác đào tạo nguồn nhân lực y học và y tế biển

Đào tạo chính qui và đào tạo liên tục:

Đây là một trong những nhiệm vụ chủ chốt được đề cập trong nội dung của Đề án, góp phần phát triển nguồn nhân lực y học và y tế biển, đáp ứng nhu cầu xây dựng, phát triển mạng lưới y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020, kết quả đạt được như sau:

- Nghiên cứu xây dựng và đưa vào triển khai đào tạo “Chương trình đào tạo chuyên khoa định hướng, đào tạo liên tục cho các đối tượng về chuyên ngành y học biển và y học dưới nước và oxy cao áp”.

Viện cũng đã hợp tác với Trường Đại học Y Dược Hải Phòng xây dựng, hoàn thiện các khung chương trình, giáo trình, giáo án đào tạo cho sinh viên y chính qui, thạc sỹ y học biển, với trên 1000 lượt học viên, sinh viên thực tập mỗi năm.

- Phối hợp với Trường Đại học Y Dược Hải Phòng hoàn thành việc mở mã số đào tạo thạc sỹ chuyên ngành Y học biển (Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Viện đã phối hợp với Trường đào tạo gần một chục khóa cao học và nhiều luận văn tốt nghiệp về lĩnh vực Y học biển và Y học dưới nước và ô xy cao áp, có tính ứng dụng cao trong thực tiễn chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho các lao động biển. Toàn bộ luận văn của học viên đều do cán bộ của Viện hướng dẫn và Viện hỗ trợ toàn bộ kinh phí nghiên cứu.

- Đã tổ chức thành công 13 khóa đào tạo chuyên khoa định hướng Y học biển, Cấp cứu và phòng chống thảm họa biển, Y học dưới nước và cao áp cho hơn 300 lượt bác sỹ đến từ các tỉnh thành ven biển từ Bắc - Nam như BVĐK Bạch Long Vỹ, BV Bãi Cháy, Sở Y tế Quảng Ninh, BV Giao thông vận tải TƯ, BV 175, BV 87 Nha Trang, Sở Y tế Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, BV An sinh TP Hồ Chí Minh, Sở Y tế TP, Trung tâm y tế Vigor Health, Vietsov Petro.

- Các cán bộ giảng viên của Viện đã kết hợp với các GS.TS đến từ Viện - Trường Đại học Y Brest, Cộng hoà Pháp và Trung tâm Y học Hải quân Hoa Kỳ tổ chức đào tạo cập nhật 11 khoá YHB quốc tế cho trên 300 học

viên đến từ các tỉnh thành ven biển của đất nước.

Đào tạo cập nhật, nâng cao nhận thức về y học và y tế biển (theo Đề án 317) 25 khóa cho hơn 1291 cán bộ lãnh đạo và BS các đơn vị y tế của 28/28 tỉnh thành ven biển như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang và Cần Thơ sẽ trở thành trung tâm y học biển của 7 tỉnh ven biển miền Tây Nam bộ.

Đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội:

- Triển khai đào tạo 6 khoá Y học biển cho 70 sỹ quan boong và nhiều lớp cho thuyền trưởng tàu cá của các công ty Vận tải biển và doanh nghiệp thủy, hải sản, chủ tàu cá.

- Đào tạo cán bộ và triển khai công tác cấp cứu biển, huấn luyện an toàn lặn biển cho các ngư dân huyện đảo Vân Đồn, Cô Tô - Quảng Ninh, Bạch Long Vỹ (Hải Phòng) Đại Hợp - Kiến Thụy và xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng.

- Hưởng ứng Chương trình “Ngành Y tế cùng ngư dân bám biển” do Bộ y tế phát động, phối hợp với Ban chỉ đạo Ngành, với Hội Thầy thuốc trẻ VN, với Báo Lao động và xã hội: đóng gói, tặng trên 2000 tủ thuốc cho bà con ngư dân các tỉnh ven biển và triển khai đào tạo Cấp cứu ban đầu trên biển cho 2600 thuyền viên, ngư dân, ngư dân hành nghề lặn đánh bắt cá tại các địa phương Hải Phòng, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

- Đào tạo giảng viên nguồn về sơ cấp cứu ban đầu trên biển (cho Hội Chữ Thập đỏ

thành phố): 27 người.

- Đào tạo cấp cứu ban đầu cho 30 công ty tại địa phương với 1234 người được cấp chứng chỉ.

1.4. Công tác chỉ đạo tuyến chuyên khoa

Căn cứ nhiệm vụ được giao, Viện Y học biển đang từng bước tham gia, tư vấn thực hiện và xây dựng mạng lưới y tế biển, đảo trên phạm vi toàn quốc. Trong 7 năm triển khai Đề án, công tác chỉ đạo tuyến của Viện đạt được kết quả như sau:

Giúp Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy, Trung tâm y tế huyện đảo Vân Đồn- Quảng Ninh, BV 199 Bộ Công an tại Đà Nẵng, BV 87 Bộ Quốc phòng tại Nha Trang, Trung tâm y tế dầu khí Vietsov Petro, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, BV Đa khoa Phú Quốc- Kiên Giang triển khai các trung tâm y học biển khu vực theo đề án 317.

Hỗ trợ tích cực cho ngành y tế các tỉnh, thành phố ven biển trong việc triển khai các nội dung của đề án 317.

1.5. Tổ chức và tham gia các Hội đồng chuyên môn của Bộ, Ngành về y tế biển, đảo

- Viện đã xây dựng và trình Bộ ban hành Quyết định phê duyệt “Danh mục tủ thuốc và dụng cụ y tế cho tàu cá xa bờ Việt Nam” năm 2012.

- Tư vấn cho Bộ về triển khai đào tạo nguồn nhân lực y học và y tế biển phục vụ cho Đề án.

- Tư vấn cho Bộ trong việc phát động chương trình “Ngành y tế cùng ngư dân bám biển” trong đó có nội dung cung cấp tủ thuốc và dụng cụ y tế cho các tàu đánh bắt xa bờ.

- Tham gia Hội đồng xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu

biển Việt Nam (thay thế cho Quyết định 20/2008/QĐ-BYT).

Tham gia Hội đồng xây dựng, trình Bộ ban hành Thông tư số 32/2017/TT-BYT ngày 28/7/2017 quy định về Tủ thuốc, trang thiết bị y tế, tài liệu hướng dẫn y tế trên tàu biển VN theo Công ước quốc tế.

Tham gia Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chí công trình y tế, trang thiết bị đặc thù cho các cơ sở y tế ven biển, trên đảo của Bộ Y tế.

Tham gia Hội đồng Đánh giá thực trạng năng lực và đề xuất các giải pháp phát triển 6 trung tâm tiếp nhận KCB, cấp cứu và hỗ trợ y tế từ xa cho khu vực biển, đảo.

Tham gia xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Quyết định số 2539/QĐ-BYT ngày 19/6/2019 về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật điều trị bằng Oxy cao áp, phác đồ điều trị và các chỉ định, chống chỉ định của trị liệu ô xy cao áp và triển khai các nội dung này đến trên 30 tỉnh thành trong cả nước.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

2.1. Thuận lợi

Viện đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Y tế trong quá trình triển khai, thực hiện tuy còn chưa được thường xuyên, phần lớn là tự hoạch định kế hoạch và triển khai thực hiện nên việc phối hợp với ngành y tế cá địa phương còn nhiều khó khăn.

Cán bộ giảng viên của Viện luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền các địa phương trong các đợt giảng dạy huấn luyện cho ngư dân.

2.2. Khó khăn

Một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến lĩnh vực y học biển và thực hiện Đề án còn chậm, thậm chí còn một số tỉnh cho đến

2020 vẫn chưa thành lập được ban chỉ đạo thực hiện đề án 317.

Phần lớn ngư dân có trình độ học vấn thấp, làm theo những thói quen không đúng với kiến thức sơ cấp cứu chuẩn và ngại tiếp nhận kiến thức mới.

Những tủ thuốc tàu cá sau khi đã sử dụng hết thuốc thường không được bổ sung đầy đủ, ngư dân thường chỉ tự mang theo một ít thuốc giảm đau, hạ sốt hoặc phần lớn là không mang.

Các tàu cá xin hỗ trợ y tế từ xa phần lớn không có thuốc hoặc dụng cụ y tế cần thiết cho việc xử trí cấp cứu.

Chưa xây dựng được mạng lưới y tế biển, đảo quốc gia, nên việc triển khai công tác y tế biển đảo gặp rất nhiều khó khăn.

Số kinh phí Chính phủ cấp cho Đề án hầu như chưa giải ngân được bao nhiêu vì thiếu các dự án cụ thể và kế hoạch thực hiện nên Bộ Kế hoạch đầu tư và Bộ Tài chính không có cơ sở để cấp kinh phí cho đề án hoạt động.

Kinh phí cấp cho Viện để triển khai các hoạt động của Đề án còn hạn chế.

III. ĐỀ XUẤT CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Y TẾ BIỂN ĐẢO GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Đề nghị Bộ và Chính phủ chỉ đạo các lực lượng của tất cả các Bộ, Ngành liên quan để thực hiện bằng được các mục tiêu của đề án mà trong giai đoạn 2013-2020 chưa thực hiện được, trong đó có nhiệm vụ quan trọng nhất là xây dựng cho được mạng lưới y tế biển, đảo Quốc gia.

Viện sẽ tập trung vào nhiệm vụ nghiên cứu đề tài khoa học các cấp về lĩnh vực y học biển, y học dưới nước và oxy cao áp, ứng dụng trong điều trị và quản lý sức khỏe

cho các lao động biển và nhân dân trong khu vực; Tiếp tục nghiên cứu hiệu quả của các biện pháp can thiệp cải thiện sức khỏe lao động biển từ đó đề ra giải pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt các nội dung đề án đặt ra.

Tiếp tục triển khai đào tạo nguồn nhân lực y học biển cho các đơn vị y tế của các ngành kinh tế biển, cho tất cả các tỉnh, thành ven biển nhằm thực hiện thành công tất cả các nội dung của đề án.

Tiếp tục tham gia các Hội đồng chuyên môn của Bộ và tư vấn cho Hội đồng về lĩnh vực y học và y tế biển, đảo.

Thành lập trung tâm đào tạo mô phỏng về y tế, đào tạo cấp cứu trên biển, đào tạo chuyên sâu về an toàn lặn và cấp cứu đuối nước cho sinh viên, cán bộ y tế, thuyền viên, ngư dân và những đơn vị cá nhân có nhu cầu.

Xây dựng mô hình, phát triển thông điệp truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp với từng nhóm đối tượng từ đó tổ chức tập huấn trang bị kiến thức hiệu quả hơn.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Y tế lập tiếp tục thực hiện các mục tiêu và nội dung của đề án mà giai đoạn trước chưa hoàn thành. Đề nghị Bộ thành lập ban soạn thảo "Kế hoạch phát triển y tế biển, đảo đến 2030 và tầm nhìn đến 2045" thay cho Đề án 317 đã kết thúc.

Đề nghị Bộ Y tế giao cho Viện Y học biển là cơ quan thường trực thực hiện "Kế hoạch phát triển y tế biển, đảo đến 2030 và tầm nhìn đến 2045" để Viện có thể tư vấn cho Lãnh đạo Bộ tất cả các hoạt động về y tế biển, đảo.

Đề nghị Bộ Y tế và các địa phương tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của chương trình "Ngành Y tế cùng ngư dân bám biển", huy động nguồn lực của các cá nhân, tổ chức và địa phương trang bị nhiều hơn nữa tủ thuốc tàu cá cho ngư dân hoặc từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế.

Sở Y tế các tỉnh ven biển chỉ đạo công tác đào tạo, tập huấn tại địa phương: Các cán bộ y tế đã được tập huấn về y học biển do Viện Y học biển tổ chức thực hiện nhiệm vụ huấn luyện cấp cứu ban đầu cho ngư dân tại địa phương mình, tham mưu cho chính quyền địa phương các chính sách hỗ trợ ngư dân về y tế như bảo hiểm y tế, tủ thuốc tàu cá và khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân và lao động khu vực biển, đảo.

Đề nghị Bộ Y tế cho phép thành lập Trung tâm khám chữa bệnh Y học biển trực thuộc Viện để thực hiện 1 trong 3 chức năng, nhiệm vụ được Bộ giao là cấp cứu, khám chữa bệnh, đây đồng thời là cơ sở nghiên cứu, đào tạo thực hành về lĩnh vực y học biển. Đề nghị Bộ Y tế và Ban chỉ đạo Đề án biển, đảo quốc gia giao cho Viện nghiên cứu xây dựng mô hình mạng lưới y tế biển, đảo quốc gia từ kết quả nghiên cứu nhiều năm qua, trình lãnh đạo Bộ phê duyệt đưa vào triển khai, đáp ứng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe lao động và nhân dân khu vực biển, đảo.

Dành kinh phí thỏa đáng cho việc phát triển chuyên ngành ra các vùng miền, lập Dự án phát triển Y học biển theo vùng và các tỉnh thành ven biển bằng các nguồn kinh phí của Chính phủ cấp cho y tế biển, đảo.